

# Kế toán viên - kiểm toán viên trong kỷ nguyên số

Accountants, auditors in digital age

Nguyễn Thu Hương

## Tóm tắt

Cuộc cách mạng công nghiệp (CMCN) lần thứ 4 (viết tắt là CMCN 4.0) có tác động lớn, toàn diện đến mọi đối tượng, mọi ngành hay lĩnh vực kinh tế. Với ngành Kế toán – Kiểm toán (KTKT), cuộc CMCN 4.0 đã và đang làm thay đổi môi trường, điều kiện làm việc của ngành. Nó giúp cho công việc KTKT không bị giới hạn bởi khoảng cách địa lý, điều đó có nghĩa là KTKT viên tại Việt Nam có thể thực hiện công việc KTKT ở bất kỳ quốc gia nào trên toàn thế giới và ngược lại (nếu cá nhân, tổ chức thực hiện công việc KTKT đó đáp ứng đủ các điều kiện). Như vậy, đây vừa được coi là cơ hội và cũng là thách thức đối với bất kỳ ai muốn trở thành một Kế toán viên hay Kiểm toán viên tại Việt Nam, họ cần chuẩn bị cho mình những điều kiện để có thể đáp ứng điều kiện hành nghề quốc tế, để nâng cao vị thế bản thân và mở rộng phạm vi hành nghề. Bài viết trình bày một số yêu cầu mới đối với nhân lực ngành KTKT trong thời kỳ kỷ nguyên số nhằm giúp các kế toán viên, kiểm toán viên hiện tại và tương lai hoàn thiện bản thân để cải thiện chất lượng nhân lực ngành KTKT.

**Từ khóa:** Cách mạng công nghiệp 4.0, kế toán viên, kiểm toán viên

## Abstract

The 4th Industrial Revolution (abbreviated as Industry 4.0) has a great and comprehensive impact on all subjects, industries or economic fields. To the Accounting - Auditing, the Industry 4.0 has been changing its working environment and working conditions. It helps the accounting - auditing work to avoid being limited by geographical distance, i.e accountants and auditors in Vietnam can perform the accounting - auditing work in any countries in the world and vice versa (if the individuals or organizations performing the accounting - auditing work meet all the conditions). Therefore, this is both considered an opportunity and also a challenge for anyone who wants to become an accountant or an auditor in Vietnam. They need to prepare themselves to be able to meet the conditions for international practice, to enhance their self-status and expand practice scope. The paper presents some new requirements for the human resources of Accounting - Auditing industry in the digital age to help current and future accountants, auditors to perfect themselves so as to improve the quality of human resources of Accounting - Auditing industry.

**Key words:** Industrial Revolution 4.0, accountant, auditor

ThS. Nguyễn Thu Hương

Bộ môn Kinh tế giá xây dựng

Khoa Quản lý đô thị

Email: huong.nthu@hau.edu.vn

ĐT: 0983652295

Ngày nhận bài: 26/5/2021

Ngày sửa bài: 31/5/2021

Ngày duyệt đăng: 02/01/2024

## 1. Đặt vấn đề

Với các cuộc CMCN trước đây, các quốc gia cần phải giải quyết cơ bản các vấn đề của CMCN lần trước thì mới chuyển sang cuộc cách mạng lần sau. Nhưng với cuộc CMCN lần thứ 4 là sự thay đổi bản chất, không tuân theo quy luật thông thường nên Việt Nam mặc dù đã lồi nhíp ở 3 cuộc CMCN lần trước nhưng hoàn toàn có thể thực hiện tốt cuộc CMCN lần này nếu chuẩn bị đầy đủ những năng lực để tận dụng các cơ hội mà cuộc CMCN 4.0 mang lại.

## 2. Nhân sự ngành Kế toán – Kiểm toán trong CMCN 4.0

Không chỉ chuẩn bị nguồn nhân lực cho ngành công nghệ thông tin, chúng ta còn cần phải chuẩn bị cho tất cả các ngành kinh tế khác để sẵn sàng ứng phó biến đổi do CMCN 4.0 mang lại. Theo dự báo của Diễn đàn kinh tế thế giới, đến năm 2022, lao động nhà máy và sản xuất sẽ giảm 1,63%; khối hành chính và văn phòng giảm 4,91%. Trong khi đó, lao động ngành IoT tăng trưởng 5%, dữ liệu lớn (Big Data) tăng khoảng 4,9%; điện toán, toán học tăng khoảng 3%,... Theo GS. Hồ Tú Bảo (Viện Khoa học công nghệ tiên tiến Nhật Bản - JAIST): Dưới tác động của CMCN 4.0, nhiều loại lao động sẽ tăng lên, nhiều loại sẽ giảm đi và cùng với đó, có nhiều lao động mới dự báo sẽ xuất hiện.

Trong ngành Kế toán – Kiểm toán, công việc của kế toán bao gồm các giai đoạn: thu thập, xử lý, kiểm tra, phân tích và cung cấp thông tin. Các giai đoạn này đều có thể được thực hiện và thay thế bởi các robot. Robot là trí tuệ nhân tạo và nó có thể làm cả những điều mà con người không thực hiện được. Tuy nhiên, trong lĩnh vực KTKT những chú “robot” này chỉ có thể hỗ trợ công việc của Kế toán viên, Kiểm toán viên vì chúng hoạt động các giai đoạn: thu thập, xử lý,... theo lập trình sẵn có, chỉ có thể đưa ra các nhận định, tư vấn trong các trường hợp thông thường đã được lập trình trước đó. Chúng không thể đưa ra các nhận định, các giải thích... và cũng có thể đưa ra các nhận định sai khi gặp phải các trường hợp đặc biệt, các trường hợp mới phát sinh lần đầu hay các trường hợp chưa được lập trình sẵn... Và lúc này, hơn ai hết kế toán lại phải là người hiểu về công nghệ, sử dụng công nghệ cho công việc của mình để đưa ra các nhận định và giải pháp phù hợp cho doanh nghiệp. Kiểm toán viên phải kiểm tra và xác nhận độ chính xác, tính trung thực của những số liệu do kế toán viên thu thập và cung cấp thông tin, từ đó bao quát được hoạt động tài chính của doanh nghiệp để đưa ra chiến lược kinh doanh phù hợp. Bên cạnh đó, trong lĩnh vực KTKT, việc cập nhật các chính sách kế toán và việc tuân thủ pháp luật về thuế diễn ra một cách thường xuyên, liên tục nên con người vẫn là nhân tố cần thiết để thực hiện công việc trong ngành KTKT.

Như vậy, có thể thấy trong lĩnh vực KTKT, những chú “robot” từ trí tuệ nhân tạo có thể được sử dụng để thay thế cho con người nhưng lại không thể thay thế hoàn toàn cho con người trong lĩnh vực này.

Với đất nước hơn 90 triệu dân chiếm 1/6 dân số của các nước ASEAN nhưng số kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề chỉ chiếm khoảng 2% tổng số kế toán, kiểm toán viên hiện có của các nước ASEAN. Như vậy số lượng kế toán, kiểm toán viên tại Việt Nam đang rất yếu về số lượng.

Không chỉ yếu về số lượng mà chất lượng nguồn nhân lực kế toán, kiểm toán ở Việt nam hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế. Theo bà Lê Thị Hồng Len, Trưởng đại diện Hội Kế toán công chứng

Anh quốc (ACCA) tại Việt Nam: trong 5 năm gần đây, nhân sự ngành kế toán, kiểm toán rõ ràng đã có những sự phát triển rất đáng mừng, cả về số lượng và chất lượng. Tuy chưa phải là sự phát triển nhanh như các nước khác trong khu vực, nhưng con số các kiểm toán viên có bằng cấp quốc tế như ACCA đang tăng dần đều hàng năm. Còn nếu so sánh về chất lượng thì những người có bằng ACCA tại Việt Nam cũng có chất lượng tương đương với các hội viên ACCA ở các nước khác.

### 3. Đề xuất với nhân sự ngành KTKT

Chính vì lý do trên đã đặt ra yêu cầu mới cho nhân sự ngành KTKT nói riêng là bên cạnh các kiến thức chuyên môn và đạo đức nghề nghiệp cần phải sở hữu nhiều kỹ năng khác như: hiểu biết về kỹ thuật số, khả năng sáng tạo, có trí thông minh, có tầm nhìn,... cụ thể như sau:

Thứ nhất, muốn làm tốt được công việc của mình, những kế toán viên, kiểm toán viên cần nắm rõ được các nguyên tắc cơ bản, có đầy đủ kiến thức chuyên môn để xử lý và đưa ra nhận định về các giao dịch phát sinh đó; thường xuyên cập nhật những thay đổi về chính sách kế toán, chính sách thuế và pháp luật có liên quan. Đồng thời, luôn trau dồi kinh nghiệm thực tiễn.

Thứ hai, trong thời kỳ công nghệ số, các giai đoạn công việc của kế toán có thể được thay thế bằng máy móc thì hơn bao giờ hết đạo đức nghề nghiệp của kế toán viên và kiểm toán viên trở thành yếu tố rất quan trọng. Kế toán viên, kiểm toán viên cần giữ đạo đức nghề nghiệp, tôn trọng sự thật, khách quan và đặt lợi ích của công chúng lên trên lợi ích của bản thân có như vậy thì mới có thể giúp các cổ đông lựa chọn quyết định đầu tư vào doanh nghiệp hay không, các nhà đầu tư xác định hướng đi ít rủi ro hơn vào bảo vệ quyền lợi chính đáng của công chúng.

Thứ ba, kế toán viên, kiểm toán viên cần học tập, nâng cao trình độ của bản thân đặc biệt là nâng cao khả năng sử dụng công nghệ để ứng dụng vào công việc của mình như việc ứng dụng các hàm tính excel, các phần mềm kế toán, các phần mềm quản trị,...

Thứ tư, hệ thống thông tin tài chính trong kỷ nguyên số được kết nối trên toàn cầu, điều này giúp con người có thể tìm hiểu bất cứ điều gì cần biết, tạo ra nhiều cơ hội đầu tư, nhiều nguồn thông tin tài chính nhưng nó cũng có điểm hạn chế là thông tin không chính thống và tiềm ẩn nhiều rủi ro. Do đó, kiểm toán hay dịch vụ tư vấn tài chính càng trở nên quan trọng và đòi hỏi kế toán viên và kiểm toán viên phải sáng tạo hơn, nhạy bén, thông minh hơn và có tầm nhìn để đáp ứng kỳ vọng của công chúng.

Thứ năm, đó là kỹ năng giao tiếp nói chung và giao tiếp bằng tiếng Anh nói riêng là một vấn đề mà các kế toán viên, kiểm toán viên trong hiện tại và tương lai cần đặc biệt lưu ý. Giao tiếp tốt giúp chúng ta hiểu nhau hơn, chúng ta không chỉ cần giao tiếp với đồng nghiệp, mà còn giao tiếp với nhà quản trị doanh nghiệp, với nhà đầu tư, với cổ đông, với khách hàng, với nhà cung cấp... thông qua giao tiếp giúp chúng ta đạt được những mục tiêu của mình. Với ngành KTKT, ngôn ngữ quốc tế mang lại rất nhiều giá trị lợi ích tăng thêm, cùng với ngôn ngữ quốc tế kế toán viên, kiểm toán viên cần trang bị cho mình cả những kiến thức chuyên môn mang tầm quốc tế. Có như vậy chúng ta mới mở rộng tối đa phạm vi hoạt động của mình, nâng cao khả năng cạnh tranh của nhân lực ngành KTKT tại Việt Nam.

Ngoài ra, các kế toán viên, kiểm toán viên cần trang bị thêm một kỹ năng nữa là kỹ năng networking (tạo dựng mối quan hệ). Trong thế giới mở như hiện nay, cơ hội công việc có thể đến từ rất nhiều nguồn khác nhau và việc giao tiếp, với những cộng đồng khác nhau sẽ mang lại nhiều lợi ích bất ngờ. Chúng ta có thể tham gia nhiều diễn đàn, các trang liên kết hội viên, các buổi hội thảo, trao đổi kinh nghiệm... có như vậy chúng ta được gặp gỡ, kết nối với nhau và với những chuyên gia trong nhiều lĩnh vực.

Như vậy, có thể thấy với mỗi cá nhân nói chung trong thời đại hiện nay và mỗi kế toán viên hay kiểm toán viên hiện tại và tương lai đều cần phải tự trang bị cho mình những kiến thức, những kỹ năng để sẵn sàng thích ứng cũng như tận dụng các cơ hội mà cuộc CMCN 4.0 mang lại. Tuy nhiên để hỗ trợ các cá nhân có sự chuẩn bị tốt nhất cho CMCN 4.0 không thể không nhắc đến đó là cần có sự giúp sức từ nhà nước, hệ thống pháp luật, các bộ ban ngành... thông qua việc “gây áp lực”, “buộc” mỗi cá nhân phải thay đổi theo hướng tích cực như: chấp hành pháp luật, cạnh tranh công bằng...ngoài ra, cần có những chính sách tốt nhằm thu hút nhân tài, nuôi dưỡng lực lượng khoa học tinh hoa, gắn họ với mục tiêu phát triển của đất nước. Chỉ có như vậy, chúng ta mới có đủ nhân lực để “đổi mới” và “vượt qua” CMCN 4.0 đồng thời tận dụng tốt những cơ hội đem lại để có bước phát triển đột phá.

### 4. Kết luận

Cách mạng công nghiệp 4.0 là cuộc cách mạng của tri thức nên điều kiện đầu tiên và tiên quyết là phải có tri thức. Trong cuộc cách mạng này công nghệ, máy móc tiên tiến có thể thay thế con người thậm chí ở một số lĩnh vực còn có thể thay thế hoàn toàn cho con người nhưng con người vẫn có vai trò quan trọng nhất. Chính vì vậy để tiếp cận nhanh nhất với CMCN 4.0, Việt Nam nên bắt đầu bằng những bước nhỏ và đơn giản nhưng cần thực hiện ngay, mà quan trọng nhất đó là đầu tư vào nguồn nhân lực. Để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thì cần có sự kết nối giữa Chính phủ, các doanh nghiệp với các trường đại học và các cơ sở đào tạo để sửa đổi chương trình học sao cho phù hợp hơn với thị trường lao động, đáp ứng được thay đổi và đòi hỏi của CMCN 4.0./.

#### Tài liệu tham khảo

1. Chu Ngọc Anh (2017), *Cách mạng công nghiệp lần thứ 4: cơ hội và thách thức đối với mục tiêu tăng trưởng bền vững của Việt Nam*, Tạp chí cộng sản, <http://www.tapchiconsan.org.vn>
2. Nhóm phóng viên kinh tế/nhandan.com.vn (2017), “Vượt sóng”, *cuộc cách mạng công nghiệp 4.0: tìm mũi nhọn đột phá*. <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/vuot-song-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-40-tim-mui-nhon-dot-pha-129720.html>
3. Nguyễn Thị Thanh Thắm (2018), *Kế toán – kiểm toán và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0*, <http://tapchitaichinh.vn/tai-chinh-kinh-doanh/tai-chinh-doanh-nghiep/ke-toan-kiem-toan-va-cuoc-cach-mang-cong-nghiep-40-136548.html>
4. Nguyễn Thị Vân (2017), *Tác động của cách mạng công nghiệp lần thứ tư đến phát triển kinh tế*. *Tạp chí văn hóa nghệ thuật*.
5. Viện hàn lâm khoa học xã hội Việt Nam (2016), *Báo cáo tổng hợp cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4: một số đặc trưng, tác động và hàm ý chính sách đối với Việt Nam*.